

Bù Đóp, ngày 18 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày ngày 10 tháng 7 năm 2017, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2017/TLST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: bà Lương Thị Đ - Sinh năm: 1953;

Địa chỉ: Ấp TL, xã PT, huyện BĐ, tỉnh BP.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trần Minh T, sinh năm 1970 (theo hợp đồng ủy quyền 07/4/2017 tại văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, tỉnh Bình Phước);

Địa chỉ: KP TB, TT. TB, huyện BĐ, tỉnh BP.

Bị đơn: ông Hà Ngọc M, sinh năm 1973 và bà Ngô Thị Cẩm N, sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã HP, huyện BĐ, tỉnh BP.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hà Ngọc M và bà Ngô Thị Cẩm N có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị Đ **200.000.000đ**(hai trăm triệu đồng) tiền gốc và **5.000.000đ**(năm triệu đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thi hành nghĩa vụ trả tiền thì ông M và bà N còn phải trả cho bà Đ tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hà Ngọc M và bà Ngô Thị Cẩm N tự nguyện chịu **5.125.000đ**(năm triệu một trăm hai mươi năm nghìn đồng); Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp trả lại cho bà Lương Thị Đ 5.000.000đ(năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Đền đã nộp theo biên lai thu số 0016512, ngày 21 tháng 4 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THA huyện Bù Đốp;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Việt Nga